

Bản án số : 95/2018/HS-PT
Ngày : 08-3-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Uyên Thy

Các Thẩm phán:

1. Bà Lê Kim Loan;
2. Bà Nguyễn Thị Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thùy Trang – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 14/2018/TLPT-HS ngày 05/01/2018 đối với bị cáo Trần Đình H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự số 221/2017/HS-ST ngày 01/12/2017 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Trần Đình H; sinh năm 1973, tại Thành phố H; Nơi cư trú: 82/36 H1, Phường H2, Quận H3, Thành phố H; Chỗ ở: 26/2I G1, Phường G2, quận G, Thành phố H; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; con ông X (1952) và bà Y (1951); có vợ là L (1971) và 02 con (con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 1997);

Nhân thân:

Ngày 10/4/2000 bị Tòa án nhân dân Thành phố H xử phạt 02 năm tù về tội “Phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia” theo bản án 985/HSPT.

Ngày 5/6/2009 bị Tòa án nhân dân Thành phố H xử phạt 8 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo bản án số 925/HSPT, được đặc xá ngày 30/8/2013.

Tiền sự: không;

Bị cáo nhận lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 31/5/2017.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 02/2017, Trần Đình H được giới thiệu vào làm bảo vệ tại cửa hàng kinh doanh điện thoại di động FPT, địa chỉ số 46, đường Nguyễn Ảnh Thủ, khu phố 10, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, thời gian bảo vệ từ 20 giờ đêm hôm trước cho đến 08 giờ sáng hôm sau. Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 22/3/2017, trong lúc bảo vệ, H phát hiện ổ khóa kho không bấm lại, nên H mở cửa vào trong kho trộm cắp 01 điện thoại di động Samsung J7 Prime và 02 điện thoại di động hiệu Nokia Xperia XA Ultra cất trong người. Sau khi lấy trộm, H bấm ổ khóa lại rồi đi ra ngoài tiếp tục trông coi cửa hàng. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, H bàn giao lại cửa hàng cho nhân viên FPT, rồi mang 03 điện thoại di động đã trộm được ra ngoài, nhờ 01 người bạn tên P (chưa xác định) bán giúp 02 điện thoại di động hiệu Nokia Xperia XA Ultra được số tiền là 6.200.000 đồng, H cho P 200.000 đồng. Riêng chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime thì H bán cho 01 người phụ nữ (chưa xác định) với số tiền 3.000.000 đồng, tiền bán 03 điện thoại trên H đã tiêu xài hết.

Ngày 29/3/2017, cửa hàng FPT phát hiện mất 12 điện thoại di động (trong đó có 03 điện thoại di động mà H đã lấy trộm) nên đã đến trình báo tại cơ quan Công an.

Theo kết luận định giá số 181/KLGD ngày 03/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 12 kết luận: 02 điện thoại di động hiệu Nokia Xperia XA Ultra có giá 6.500.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime có giá là 3.000.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 221/2017/HS-ST ngày 01/12/2017 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố H đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Đình H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1 Điều 46 và Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Đình H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 14/12/2017, bị cáo Trần Đình H có đơn kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu: Bị cáo Trần Đình H kháng cáo trong hạn luật định là hợp lệ, được xem xét tại cấp phúc thẩm. Bị cáo H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, nhưng không trình bày thêm gì mới, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo Trần Đình H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và trình bày nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ và ý kiến của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Đình H trong thời hạn luật định là hợp lệ, nên thuộc thẩm quyền giải quyết tại cấp phúc thẩm.

Xét về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Đình H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình: Vào ngày 22/3/2017, bị cáo Trần Đình H đã có hành vi lén lút lấy trộm 03 chiếc điện thoại di động trị giá 9.500.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Tòa án nhân dân Quận 12 tuyên phạt bị cáo theo tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng pháp luật và không oan sai.

Xét hình phạt của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Đình H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và không trình bày thêm tình tiết nào mới để Hội đồng xét xử xem xét. Nhận thấy, bị cáo có nhân thân xấu, từng phạm tội nhiều lần, lần phạm tội này cần xử phạt mức án nghiêm khắc mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo. Xét thấy, bản án hình sự sơ thẩm đã cân nhắc đến nhân thân bị cáo, xem xét toàn diện hồ sơ vụ án và nhận định đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Đình H và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo **Trần Đình H** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo **Trần Đình H** 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- | | |
|---------------------------------|-----|
| - TANDTC; | (1) |
| - TAND Cấp Cao tại Tp.HCM | (1) |
| - VKSND Cấp cao tại Tp.HCM | (1) |
| - VKSND TP.HCM; | (4) |
| - VKSND Quận 12; | (1) |
| - P.PC53 – CATP; | (1) |
| - Bị cáo; | (1) |
| - THA Quận 12; | (1) |
| - TAND Quận 12; | (1) |
| - Công an Quận 12; | (1) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (1) |
| - Sở tư pháp; | (1) |
| - Lưu, Tòa hình sự, hồ sơ (19). | (4) |

Phạm Uyên Thy